| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN THANH MIỆN**<br>**TỈNH HẢI DƯƠNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 16/2024/HS-ST
Ngày: 04/4/2024

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH MIỆN, TỈNH HẢI DƯƠNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Ông Đào Quang Khuyến.

*Các Hội thẩm nhân dân*: Bà Nguyễn Thị Khánh, bà Vũ Thị Thu.

***- Thư ký phiên toà***: Ông Bùi Hoàng Anh, tại điểm cầu trung tâm Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện; Ông Vũ Cao Nguyên, tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà***: Bà Nguyễn Thị Diên - Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại điểm cầu trung tâm tại Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện.

Kiểm sát viên: Phạm Thị Xuê, tại điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

Ngày 04 tháng 4 năm 2024 tại điểm cầu Trung tâm, Toà án nhân dân huyện Thanh Miện và điểm cầu thành phần, Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2024/TLST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2024/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Tạ Quang S, sinh ngày 18/02/1985, tại huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: thôn T, xã H, huyện M, tỉnh D; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Tạ Văn Đ và bà Tạ Thị M; gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ 4; có vợ là chị Đỗ Thị L, sinh năm 1984 và có 02 con, con lớn sinh năm 2005; con nhỏ sinh năm 2007;

Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2022/HS-ST ngày 28/02/2022 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương xử phạt 13 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong Bản án ngày 19/01/2023; Tiền sự: Không.

Nhân thân: - Ngày 21/12/2012 bị Công an huyện Thanh Miện xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong ngày 21/12/2012.

- Bản án số 58/2018/HS-ST ngày 31/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xử phạt 14 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong bản án ngày 05/5/2019.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 19/12/2023, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

* ***Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan***:

1. Anh Lê Văn D, sinh năm 1979; Nơi cư trú: Thôn D, xã Q. huyện G, tỉnh

H, *có đơn xin xét xử vắng mặt,*

2. Anh Tạ Văn L, sinh năm 2005; Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện M, tỉnh D, *có mặt,*

***Người tham gia tố tụng khác***: Anh Nguyễn Đức Kh là người làm chứng, *vắng mặt.*

## NỘI DUNG VỤ ÁN

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau*: Tạ Quang S đã bị kết án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích. S ngày 18/12/2023, S đi đến thôn Hội Yên, xã Chi Lăng Nam, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương để sửa xe máy thì gặp anh Nguyễn Đức Kh, sinh năm 1971 ở thôn A, xã C, huyện M, tỉnh D. Do không có xe nên S nhờ anh Kh chở lên thị trấn Thanh Miện có việc riêng. Anh Kh đồng ý và điều khiển xe mô tô BKS 34M2-4955 chở S đến thị trấn Thanh Miện. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, khi đến khu vực công viên thị trấn Thanh Miện, thuộc khu Lê Bình, thị trấn Thanh Miện, huyện Thanh Miện, S bảo anh Kh dừng xe sau đó đi ra chỗ vắng người dùng điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh (mượn của con trai là anh Tạ Văn L, sinh năm 2005 ở cùng thôn) rồi lắp sim số thuê bao 0971110129 của mình gọi điện thoại cho anh Lê Văn D, sinh năm 1979, trú tại Thôn D, xã Q. huyện G, tỉnh H qua số điện thoại 0981862773 hẹn D lên thị trấn Thanh Miện để nhờ việc (không nói rõ việc gì). Anh D đi nhờ xe đến thị trấn Thanh Miện gặp S. Lúc này, S nhờ anh D đi mua hộ 200.000 đồng ma túy, D đồng ý. D cầm 200.000 đồng do S đưa cho rồi đi nhờ xe của người đi đường đến khu vực xã Nhật Tân, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương gặp, mua của 1 người nam giới (không biết tên, tuổi, địa chỉ) 01 gói giấy bạc kích thước khoảng (1,5 x 1)cm bên trong chứa ma túy, loại Heroin với giá 200.000đồng. D cầm gói ma túy trong lòng bàn tay trái rồi đi nhờ xe về thị trấn Thanh Miện. D đưa cho S gói ma túy vừa mua, sau đó D đi về nhà. Đến khoảng 10 giờ 20 phút cùng ngày, S định nhờ Kh chở về nhà thì bị lực lượng Công an huyện Thanh Miện kiểm tra phát hiện. Thu giữ trong lòng bàn tay phải của S 01 gói giấy bạc kích thước khoảng (1,5 x 1)cm bên trong chứa chất bột dạng cục, màu trắng; thu giữ trong túi áo khoác S đang mặc 01 ống nước cất, 02 bơm kim tiêm do S mua từ trước và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xanh bên trong gắn sim số 0971110129, xe mô tô BKS 34M2-4955. Cùng ngày, Cơ quan điều tra đã triệu tập Lê Văn D lên làm việc, D tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia bên trong gắn sim số 0981862773.

Tại bản kết luận giám định số 21/KL-KTHS ngày 20/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng trong gói bạc được niêm phong trong phong bì gửi đến giám định khối lượng là 0,020g ma túy, loại Heroin, có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. Hoàn lại sau giám định 01 mảnh giấy bạc và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định.

Tại Bản cáo trạng số 16/VKS-HS ngày 13/3/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Tạ Quang S về tội "Tàng trữ trái

phép chất ma tuý" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương. Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện đã truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo với mức án thấp nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện thực hiện quyền công tố, trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

*Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo Tạ Quang S phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*".

*Về hình phạt chính*: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

*Xử phạt*: Bị cáo Tạ Quang S từ **12** đến **15** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 19/12/2023.

*Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

*Về xử lý vật chứng*: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, cho tiêu hủy 01 mảnh giấy bạc và 01 vỏ phong bì đựng trong phong bì thư màu trắng được niêm phong; 01 ống nước cất, 02 bơm kim tiêm chưa qua sử dụng. Tịch thu và tiêu hủy 01 sim điện thoại số 0971110129 và 01 sim điện thoại số 0981862773.

Trả lại cho anh Tạ Văn L, sinh năm 2005; Nơi cư trú: thôn T, xã H, huyện M, tỉnh D 01 điện thoại di động nhãn hiệu 105 màu xanh.

Trả lại cho anh Lê Văn D, sinh năm 1979; Nơi cư trú: Thôn D, xã Q. huyện G, tỉnh H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh.

*Về án phí*: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Tạ Quang S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau*:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Thanh Miện, Viện kiểm sát nhân dân huyện, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Tạ Quang S tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng. Biên bản vụ việc bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Tạ Quang S đã bị kết án

về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích. Khoảng 10 giờ 20 phút ngày 18/12/2023, tại khu vực công viên thị trấn Thanh Miện thuộc khu Lê Bình, Thị trấn Thanh Miện, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương, Tạ Quang S có hành vi tàng trữ trái phép 0,020 gam ma túy, loại Heroin, mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Miện kiểm tra phát hiện, thu giữ vật chứng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã có 01 tiền án tại Bản án số 05/2022/HS-ST ngày 28/02/2022 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương xử phạt 13 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong Bản án ngày 19/01/2023, chưa được xóa án tích, nay lại cố ý thực hiện hành vi tàng trữ 0,020 gam Heroin trong người với mục đích để sử dụng cho bản thân, xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về kiểm soát, quản lý, sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội. Nên mặc dù khối lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ lần này dưới mức quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, nhưng vẫn phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành Kh khai báo về hành vi đã phạm nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ Luật Hình sự, bị cáo có bố đẻ là ông Tạ Văn Đ được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất và là thương binh loại A.21%, thương tật hạng 1/8 nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích và là người có nhân thân xấu đã bị kết án nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện đạo đức bản thân mà nay lại cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Căn cứ vào nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng với mức hình phạt tù tương xứng để giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời phục vụ công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 mảnh giấy bạc và 01 vỏ phong bì đựng trong phong bì thư màu trắng được niêm phong mẫu vật gửi đến giám định; 01 ống nước cất; 02 bơm kim tiêm chưa qua sử dụng là vật chứng không có giá trị sử dụng, cần tịch thu và tiêu hủy. Đối với 01 sim điện thoại số 0971110129 của bị cáo S và 01 sim điện thoại số 0981862773 của anh D. Bị cáo và anh D không yêu cầu lấy lại, xác định không có giá trị sử dụng, cần tịch thu cho tiêu hủy.

[6] Quá trình điều tra xác định, anh Nguyễn Đức Kh sử dụng xe mô tô BKS 34M2-4955 chở S lên thị trấn Thanh Miện nhưng không biết S đi mua ma túy, Cơ quan điều tra đã trả xe cho anh Kh là có căn cứ.

[7] Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia đã qua sử dụng, bị cáo S mượn của anh Lượng, xác định thuộc sở hữu hợp pháp của anh Tạ Văn L, sinh năm 2005; Nơi cư trú: thôn T, xã H, huyện M, tỉnh D. Anh L không biết bị cáo S sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại điện thoại cho anh L quản lý, sử dụng.

[8] Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh đã qua sử dụng xác định thuộc sở hữu hợp pháp của anh Lê Văn D, sinh năm 1979; Nơi cư trú: Thôn D, xã Q. huyện G, tỉnh H, không trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội cần trả lại cho anh D quản lý, sử dụng.

[9] Đối với anh Lê Văn D có hành vi mua hộ cho S 0,020 gam ma túy, loại Heroin, không nhằm mục đích kiếm lời, D không có tiền án, tiền sự về hành vi quy định tại các Điều 248, 249, 250, 251, 252 của Bộ luật Hình sự nên hành vi không cấu thành tội phạm. Ngày 30/12/2023, Công an huyện Thanh Miện đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê Văn D là có căn cứ, đúng pháp luật.

[10] Đối với anh Nguyễn Đức Kh không biết S đi mua ma túy; quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ của người bán ma túy cho D nên không có căn cứ xem xét xử lý.

[11] Về án phí: Bị cáo Tạ Quang S bị kết án, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a,b khoản 3 Điều 106; Điều 136; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. *Tuyên bố*: Bị cáo Tạ Quang S phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt: Bị cáo Tạ Quang S **12** (*Mười hai*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 19/12/2023.

2. *Về xử lý vật chứng*: Tịch thu, cho tiêu hủy 01 mảnh giấy bạc và 01 phong bì thư màu trắng mặt trước bì thư có ghi "Công an tỉnh Hải Dương, số 21/KL-KTHS, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Miện QĐTC số 55 ngày 18/12/2023 tang vật vụ án gửi giám định", mặt sau được niêm phong kín và đóng dấu của phòng KTHS và chữ ký của những người liên quan; 01 ống nước cất, 02 bơm kim tiêm chưa qua sử dụng. Tịch thu và tiêu hủy 01 sim điện thoại số 0971110129 và 01 sim điện thoại số 0981862773.

Trả lại cho anh Tạ Văn L, sinh năm 2005; Nơi cư trú: thôn T, xã H, huyện M, tỉnh D 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh.

Trả lại cho anh Lê Văn D, sinh năm 1979; Nơi cư trú: Thôn D, xã Q. huyện G, tỉnh H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh.

*(Vật chứng hiện đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Miện và có đặc điểm vật chứng như trong biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Miện và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Miện)*.

3. *Về án phí*: Bị cáo Tạ Quang S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo được kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án niêm yết.

***Nơi nhận*:**
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Thanh Miện;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- CQ CSĐT Công an huyện Thanh Miện;
- CQ THAHS Công an tỉnh Hải Dương;
- CQ HSNV Công an huyện Thanh Miện;
- Chi cục THADS huyện Thanh Miện;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN**

***Đào Quang Khuyến***